

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA PHÚC THẨM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 615/2025/HS-PT
Ngày 28 tháng 11 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Ông Hà Huy Cầu

Ông Lê Thành Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Như L - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 272/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Lâm Thanh T (tên gọi khác: Lâm Hữu T1); Do có kháng cáo của bị cáo Lâm Thanh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2025/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 596/2025/QĐXXPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025, đối với:

- Bị cáo có kháng cáo: Lâm Thanh T (tên gọi khác: Lâm Hữu T1); sinh ngày 02 tháng 6 năm 1980, tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi đăng ký thường trú: Bon R, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (cũ) nay là Bon R, xã T, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã T, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu N (sinh năm 1949), con bà Dương Thị T2 (sinh năm 1952); có vợ là chị H đã ly hôn; có 02 con, sinh năm 2015 và năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Từ nhỏ sống cùng gia đình, học hết lớp 9/12, sau đó nghỉ học ở nhà làm nông tại tỉnh Thanh Hóa. Năm 2000 đi nghĩa vụ quân sự tại Đoàn Đ - Binh Chủng Đ. Năm 2013 đến nay chuyển đến sinh sống và làm nông tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (cũ) nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Bị bắt tạm giữ ngày 09/3/2025, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh L (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lâm Thanh T*: Luật sư Nguyễn Thanh Bảo D – Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Bị hại*:

1. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (cũ) nay là Thôn N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Chị H (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại H: Ông K (là cha đẻ); địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (cũ) nay là Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Người bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm ông K, ông K1, cháu K'Lâm Thanh N1 K'Lâm Thanh Trường không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Lâm Thanh T, trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (cũ), kết hôn với chị H, có 02 con chung là K'Lâm T và K'Lâm Thanh T3. Quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn nên T và H ly hôn (Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 29/2024/QĐST-HĐGD ngày 20/5/2024 của TAND huyện Đắk G'Long). Sau khi ly hôn, cháu N1 ở cùng T, còn T3 ở cùng chị H.

Khoảng tháng 02/2025, Nguyễn Văn V, trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, quen và có tình cảm với chị H. Ngày 04/3/2025, V chuyển đến ở cùng nhà chị H tại Bon R, xã Đ, huyện Đ. Khoảng 16 giờ ngày 07/3/2025, T đi làm rẫy, H đến nhà T đưa cháu N1 về nhà chơi. T đi làm về không thấy N1 nên đến nhà H. Thường đề nghị đưa T3 về ở cùng T nhưng chị H không đồng ý, hai người xảy ra xô xát, cãi nhau, rồi T chở N1 và cháu T3 về nhà của mình ở thôn G, xã Đ, huyện Đ. Khoảng 18 giờ ngày 08/3/2025, T lấy 01 con dao dài 28,9cm, mũi nhọn, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64G1 - 35465 đến nhà chị H. Trên đường đi, T mua thêm 01 con dao dài 27,1cm, mũi nhọn; mục đích để giết chị H và V, trong cốp xe mô tô có 01 bình xịt hơi cay đã mua trước đó. Khoảng 19 giờ, T đến nhà chị H thấy cháu Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 2016 đang ở trong nhà, không thấy H và V nên T dắt xe ra khu vực chuồng bò ngồi chờ. Khoảng 15 phút sau, thấy anh V, H về. T đi vào nhà theo cửa chính, đến trước cửa phòng ngủ thứ hai, H thấy T nên gọi “*anh ơi....*”, V quay người lại, đứng đối diện với T, thì T xịt hơi cay vào mặt V, H, lấy dao trong túi quần đâm vào vai, V bỏ chạy ra cửa chính, T đuổi theo đâm tiếp 3-4 nhát vào người V. Khi đuổi đến khu vực sân, thấy H đứng cách Thường khoảng 7 - 8m, T vút dao và bình xịt, đuổi theo H, chạy được khoảng 10m, H bị ngã ở tư thế nằm úp, T lấy con dao thứ hai đâm vào vùng vai, bị đâm H quay người lại, tư thế nằm ngửa, T đâm nhiều nhát vào vùng bụng. Thấy H

không còn cử động, T đâm thêm 1 nhát nữa và cắm dao để lại ở bụng, lấy xe mô tô về nhà, gọi điện cho lực lượng Công an xã Đ đầu thú về hành vi phạm tội. Hậu quả chị H tử vong, V bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ.

Hiện trường nơi xảy ra vụ án, là khu vực nhà ở và vườn rẫy của gia đình chị H thuộc địa phận Bon R, xã Đ, huyện Đ. Quá trình khám nghiệm phát hiện tử thi (H'Rel) nằm cạnh gốc cây cà phê, trên hiện trường phát hiện nhiều vết máu ở vị trí tử thi nằm, khu vực sân và trên nền nhà; 01 bình xịt hơi cay; 02 con dao.

Kết luận giám định tử thi số: 60 ngày 18/3/2025 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận nguyên nhân chết của H, là suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp không hồi phục, do vết thương thủng tim, phổi; các vết đứt da cơ do vật sắc nhọn, tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 106 ngày 30/3/2025 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận Nguyễn Văn V bị thương tại hố thương đòn trái, bụng phải, tỷ lệ tổn thương là 02%; các vết thương do vật sắc, nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định số: 524 ngày 29/4/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP . kết luận 02 con dao thu giữ trong quá trình khám nghiệm thuộc phụ lục 5 “*danh mục dao có tính sát thương cao*” Thông tư số: 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ C.

Kết luận giám định giám định Pháp y tâm thần số: 95 ngày 08/5/2025 của Trung tâm P kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 08/3/2025) và hiện tại Lâm Thanh T, bị bệnh Tâm thần phân liệt thể paranoid, giai đoạn bệnh ổn định; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 51/CT-VKSĐN-P2 ngày 26-6-2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố Lâm Thanh Thường về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2025/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Thanh T** (Lâm Hữu T1) phạm tội: “*Giết người*”.

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm q, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lâm Thanh T tù chung thân, thời hạn hình phạt tính từ ngày tạm giữ là ngày 09 tháng 3 năm 2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 12/8/2025, bị cáo Lâm Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lâm Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Lâm Thanh T mức án tù chung thân về tội “Giết người” là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lâm Thanh T trình bày:* Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Thanh T mức hình phạt tù chung thân. Tuy nhiên căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án bị cáo chỉ hướng về một người là chị H. Đối với ông Nguyễn Văn V thì bị cáo chỉ cố ý gây thương tích. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung tăng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự “Giết 02 người trở lên” là chưa đủ cơ sở. Bị cáo cũng đã vận động gia đình khắc phục hậu quả nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo cũng đã ngay lập tức trình báo đến Cơ quan công an. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Xử bị cáo mức án 20 năm tù là cũng đủ để răn đe đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Thanh T làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lâm Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Năm 2014, bị cáo T kết hôn với chị H, có 02 con chung là K'Lâm Thanh N1 và K'Lâm T; Năm 2024, bị cáo T và chị H ly hôn; Sau ly hôn cháu N1 ở cùng bị cáo và cháu T3 ở cùng chị H.

Khoảng tháng 3 năm 2025, Nguyễn Văn V có mối quan hệ tình cảm với H và V đã chuyển đến sống cùng nhà với chị H. Khoảng 16h ngày 7/3/2025, chị H đón cháu N1 về nhà chị H chơi; T đi làm không thấy nên đến nhà chị H tìm, đề nghị đưa cả cháu T3 về sống cùng bị cáo nhưng chị H không đồng ý nên hai bên xảy ra xô xát, cãi nhau. Xong bị cáo T đã chở cháu N1, T3 về nhà bị cáo; Sau đó bị

cáo mang theo một con dao dài 28,9cm, bình xịt hơi cay và mua thêm 01 con dao dài 27,1cm để quay lại tìm chị H. Khi đến nhà chị H'Rel bị cáo không gặp chị H nên đã ngồi chờ khoảng 15 phút sau chị H và V về thì bị cáo T đã bình xịt hơi cay vào mặt V và chị H; Lúc này V bỏ chạy thì bị cáo đuổi theo đâm 3-4 nhát vào người V rồi rút 01 con dao cùng bình xịt hơi cay, đuổi theo chị H làm cho chị H té ngã thì bị cáo dùng con dao thứ hai đâm nhiều nhát vào người chị H, thấy chị H không cử động bị cáo đâm tiếp 01 nhát nữa rồi lên xe đi về nhà bị cáo. Hậu quả chị H tử vong; V bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tật là 2%/

Với hành vi và hậu quả nêu trên; Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo T về tội “Giết người” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của các bị hại một cách trái pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ việc dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm dễ đâm bị hại sẽ gây ra chết người. Tuy nhiên, chỉ vì mâu thuẫn cự cãi trong việc giành quyền nuôi con mà đã dùng dao đâm các bị hại nhiều nhát làm cho chị H tử vong; Còn anh V không chết là nằm ngoài mong muốn của bị cáo; Hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hăng côn đồ, coi nhẹ tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật. Do đó, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã gọi điện trình báo cơ quan Công an; đã bồi thường khắc phục một phần trách nhiệm dân sự cho người bị hại; Có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh theo “Kết luận giám định Pháp y tâm thần số: 95 ngày 08/5/2025 của Trung tâm P kết luận: *Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 08/3/2025) và hiện tại Lâm Thanh T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể paranoid, giai đoạn bệnh ổn định; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tuy nhiên bệnh Tâm thần phân liệt là một bệnh lý tâm thần nghiêm trọng, có thể ảnh hưởng đến khả năng nhận thức và hành vi của người bệnh*” được quy định tại điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung là “Giết 02 người trở lên” và “Có tính chất côn đồ”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo mức án tù chung thân là tương xứng với tính chất hành vi và hậu quả phạm tội của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Từ những nhận định nêu trên; Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Thanh T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Thanh T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2025/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Thanh T** (Lâm Hữu T1) phạm tội: “*Giết người*”.

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm q, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lâm Thanh T tù chung thân, thời hạn hình phạt tính từ ngày tạm giữ là ngày 09 tháng 3 năm 2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo Quyết định giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lâm Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VCT&KSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Lâm Đồng; (2)
- VKSND tỉnh Lâm Đồng; (1)
- Công an tỉnh Lâm Đồng; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng; (1)
- THADS tỉnh Lâm Đồng; (1)
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Lâm (2)
- Đồng (Tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu VT (5), HS (2) (Án Tâm -KT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tuyết Trinh